

Số: /BC-PGDĐT

Thủ Thừa, ngày tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Sơ kết việc triển khai thực hiện dạy học Tiếng việt – Công nghệ giáo dục Dạy học theo mô hình trường học mới Việt Nam năm học 2018-2019

Thực hiện Công văn số 1036/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 25/4/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Sơ kết việc triển khai thực hiện dạy học Tiếng việt – Công nghệ giáo dục Dạy học theo mô hình trường học mới Việt Nam năm học 2018-2019 cụ thể như sau:

Phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa báo cáo sơ kết như sau:

1. Báo cáo đánh giá những công việc đã triển khai thực hiện năm học 2018-2019:

Trong năm học 2018-2019 huyện Thủ Thừa có 5 trường thực hiện chương trình Tiếng việt – Công nghệ giáo dục với 16 lớp và 480 học sinh.

Dạy học theo mô hình trường học mới có 01 trường với 12 lớp và 342 học sinh.

* Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Sở Giáo dục và Đào tạo, Cán bộ, giáo viên giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với nghề, chịu khó học hỏi.

Ban giám hiệu, giáo viên dạy được tham gia tập huấn, sinh hoạt chuyên môn cấp tỉnh, cấp cụm trường về chuyên đề dạy học theo chương trình dạy học Tiếng Việt lớp 1- Công nghệ giáo dục và chương trình dạy học theo mô hình trường học mới. Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên được chia sẻ, học hỏi về phương pháp dạy học theo chương trình dạy học Tiếng Việt lớp 1 – Công nghệ giáo dục. Giáo viên tích cực tham gia giảng dạy, dự giờ thường xuyên. Ban giám hiệu tư vấn, giúp đỡ giáo viên kịp thời khi có vướng mắc.

Có Sách thiết kế thể hiện rõ quy trình từng việc trong mỗi bài dạy rõ ràng. Giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm nên vẫn có kế hoạch bài dạy cụ thể. Việc chuẩn bị đồ dùng dạy học của giáo viên ít đa số các thao tác đều có sẵn trong thiết kế bài giảng nên giáo viên có thời gian để nghiên cứu thiết kế.

Học sinh học TV1 – CGD chủ yếu các em học chiếm lĩnh ngữ âm, được rèn đọc, rèn viết nhiều. Các em nắm chắc cấu tạo ngữ âm Tiếng Việt và được thao tác đọc kết hợp phân tích bằng tay, các hoạt động hỗ trợ khác nên các em học đến đâu chắc đến đó, nhớ lâu. Học sinh được học viết chữ hoa ngay từ lớp Một nên thuận lợi cho các em lên lớp 2. Học sinh được học tập một cách khoa học.

* Khó khăn:

Mặc dù đã triển khai đến năm học thứ năm nhưng việc tiếp cận với chương trình mới vẫn còn giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh bỡ ngỡ, chưa thành thạo.

Sự quan tâm của một số phụ huynh đến việc học tập của con em còn hạn chế.

Khối lượng kiến thức trong một số bài học nhiều, tư duy logic cũng như khả năng ghi nhớ nhiều của một số em học sinh lớp 1 không đồng đều trong lớp ví dụ như: Việc các em thuộc quy trình học tập, thao tác học tập, câu ghi nhớ kiến thức dài... nên giáo viên thường mất nhiều thời gian dạy học.

Chương trình nặng so với học sinh trung bình, yếu.

Một điểm khác với phương pháp dạy trước đây, khi áp dụng phương pháp dạy học Tiếng Việt lớp 1- CNGD, giáo viên không phải cầm tay học sinh tập viết, mà mỗi học sinh tự tư duy bài giảng. Tuy nhiên trong thực tế đâu phải em nào cũng nhìn chữ tự viết được mà phải có cầm tay, uốn nắn của người thầy chữ viết mới đúng mẫu đẹp được.

Những bài 4 đến 6 giáo viên vất vả, học sinh yếu theo không kịp.

Ở tuần 10 trở đi chưa học chữ hoa mà trong sách có chữ hoa học sinh không đọc được. Bài tập đọc quá dài.

Ở việc 4 viết chính tả bài quá dài rất khó khăn cho học sinh trung bình, yếu; giáo viên dạy không đảm bảo thời gian (bài: “Thưa ông... bằng bàn tay rồi; Chiếu đời đời”...)

Chương trình Tiếng Việt CNGD và toán chưa đồng bộ, vẫn chưa học toán đã yêu cầu viết chữ. (Ví dụ : Ghi cách đọc số 10:....., vẫn ươi chưa học)

Chương trình Tiếng Việt CNGD học sinh chỉ học ở lớp, còn về nhà cha, mẹ không biết cách đánh vần, không biết phân tích ngữ âm nên không hỗ trợ con việc học ở nhà được.

Chương trình Mô hình trường học mới đa số các lớp sĩ số học sinh đông nên việc tổ chức giảng dạy còn khó khăn.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Tiếng Việt 1- Công nghệ giáo dục, mô hình trường học mới:

Phòng giáo dục đã có những văn bản chỉ đạo kịp thời về việc giảng dạy Tiếng Việt 1- Công nghệ giáo dục và giảng dạy mô hình trường học mới.

Tổ chức tập huấn và sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường để tạo điều kiện giáo viên trao đổi kinh nghiệm nhau.

Tất cả giáo viên tham gia dạy chương trình Tiếng Việt lớp 1 đều được tham gia tập huấn cấp tỉnh.

3. Cơ sở vật chất, tài liệu , thiết bị dạy học

Cơ sở vật chất đáp ứng cho việc dạy và học, mỗi lớp được bố trí 1 phòng, số học sinh đảm bảo không vượt 35 học sinh trên lớp.

Mỗi giáo viên đều có đủ thiết kế để dạy học.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ triển khai thực hiện

100% dạy lớp 1 đều được tập huấn cấp tỉnh về Tiếng Việt lớp 1 CNGD

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng tích cực thăm lớp, dự giờ hỗ trợ giáo viên.

Giáo viên được đội cốt cán của huyện thường xuyên đến dự giờ theo từng giai đoạn để kịp thời giúp đỡ GV gặp khó khăn trong giảng dạy.

5. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong trường, cụm trường

Phòng giáo dục có kế hoạch và tổ chức sinh hoạt chuyên môn như thao giảng, dự giờ nghiêm túc, nhằm giúp giáo viên thực hiện các bước lên lớp đúng theo thiết kế, làm đúng quy trình, phát huy làm việc cá nhân, nhóm của học sinh.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường 2 lần/học kì

Qua sinh hoạt chuyên môn thể hiện rõ việc giảng dạy của giáo viên thực hiện đúng quy trình, giảng dạy đúng thiết kế, đa số học sinh nắm bài, đọc và phân tích tốt, tiết học nhẹ nhàng, đa số học sinh có trật tự làm đúng lệnh của giáo viên.

6. Triển khai thực hiện dạy học Tiếng Việt 1- Công nghệ giáo dục và mô hình trường học mới tại các trường tiểu học với các nội dung (Tổ chức dạy học; phương pháp dạy; phương pháp học và đánh giá học sinh);

Tổ chức phương pháp dạy và phương pháp học theo đúng thiết kế.

Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp: nhận xét đánh giá kịp thời, tuyên dương khích lệ dù tiến bộ nhỏ nhất của học sinh; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện của cá nhân, của nhóm, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, đánh giá qua chia sẻ khi học xong một bài.

Tăng cường chỉ đạo, quản lý hoạt động dạy học, giáo dục: sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên “Nghiên cứu bài học”, tổ chuyên môn sinh hoạt 2 lần/tháng.

7. Phối hợp nhà trường, cộng đồng, gia đình trong công tác dạy học

Phòng giáo dục đã thực hiện chương trình Tiếng Việt lớp 1 CNGD liên tục từ năm học 2013-2014 đến nay, chưa có PHHS đến tham phiên về chương trình hoặc chê

bai chương trình, hoặc chuyển con đi học trường khác. Việc huy động trẻ vào lớp 1 hàng năm đạt 100% đều đó cũng chứng tỏ sự đồng thuận của PHHS trong việc thực hiện chương trình Tiếng Việt lớp 1 CNGD. Nhưng trong đầu năm học vừa qua dư luận có ý kiến trái chiều học gì? về nhà không biết dạy gì hết!, đọc không giống ai!, lớp 1 đọc vậy sau lên lớp hai đọc khác!...nên đã gây khó khăn cho việc thực hiện giảng dạy chương trình Tiếng Việt 1 Công nghệ giáo dục.

8. Kiến nghị, đề xuất:

Qua tổng hợp các tờ trình của các trường trong năm học 2019-2020 phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa xin không tổ chức giảng dạy chương trình Tiếng Việt lớp 1 CNGD và Mô hình trường học mới./.

Nơi nhận:

- Phòng SGDDĐT-GDMN-GDTH;
- Lãnh đạo PGDDĐT;
- Lưu VT, TH.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Trần Thị Kim Nhân